

Số: 309/QĐ-STTTT

Kon Tum, ngày 21 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt cấp độ bảo đảm an toàn thông tin đối với Hệ thống thông tin Sở Tài nguyên và Môi trường

GIÁM ĐỐC SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Luật an toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Thông tư 03/2017/TT-BTTTT ngày 24 tháng 4 năm 2017 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Văn bản số 1671/STNMT – TTCNTT ngày 25/10/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc đề nghị thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ;

Xét đề nghị của Phụ trách phòng Công nghệ thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với Hệ thống thông tin phục vụ nội bộ Sở Tài nguyên và Môi trường cụ thể như sau:

1. Thông tin chung

a) Tên hệ thống thông tin: Hệ thống thông tin phục vụ nội bộ Sở Tài nguyên và Môi trường.

1. b) Đơn vị vận hành hệ thống thông tin: Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường.

c) Địa chỉ: 266 Phan Đình Phùng - TP Kon Tum - Tỉnh Kon Tum.

2. Cấp độ an toàn hệ thống thông tin: Cấp độ 2

3. Phương án bảo đảm an toàn thông tin:

a) Phương án bảo đảm an toàn thông tin trong thiết kế hệ thống thông tin tương ứng với cấp độ 2 là phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn quốc gia về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

b) Phương án bảo đảm an toàn thông tin trong quá trình vận hành hệ thống tương ứng với cấp độ 2 là phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

Điều 2. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm:

1. Thực hiện trách nhiệm bảo đảm an toàn hệ thống thông tin mình quản lý theo các quy định tại Điều 22 Nghị định 85/2016/NĐ-CP; Điều 9 Thông tư 03/2017/TT-BTTTT.

2. Thực hiện chế độ báo cáo, chia sẻ thông tin theo quy định tại Điều 17, 18 Thông tư 03/2017/TT-BTTTT. Báo cáo định kỳ gửi về Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 15 của tháng cuối quý.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

1. Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, CNTT.



A Dôi



PHƯƠNG AN BẢO ĐẢM AN TOÀN HỆ THỐNG THÔNG TIN CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số 309/QĐ-STTTT ngày 21/3/2019 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt cấp độ bảo đảm an toàn thông tin đối với Hệ thống thông tin Sở Tài nguyên và Môi trường)

1. Yêu cầu kỹ thuật

a. An toàn hạ tầng mạng

- Hạ tầng mạng được phân thành các vùng mạng khác nhau gồm: vùng nội bộ, vùng Internet.
- Hệ thống được bảo vệ bởi Tường lửa của Router. Tường lửa SPI - (Stateful Packet Inspection) giúp ngăn chặn các cuộc tấn công mạng bằng cách theo dõi nhiều trạng thái hơn trong mỗi phiên. Nó xác nhận lưu lượng truy cập đi qua mỗi phiên phù hợp với giao thức.
- Hiện tại các kết nối tới các thiết bị trong mạng nội bộ được thực hiện theo phương thức có dây; các kết nối không dây được thực hiện trên các thiết bị di động phục vụ truy cập Internet được bảo mật và mã hóa dữ liệu theo chuẩn mã hóa AES.
- Các kết nối từ xa đều được tắt trên thiết bị Router.

b. An toàn máy chủ

- Sở Tài nguyên và Môi trường trang bị phần mềm diệt virus quản lý tập trung, tự động cập nhật và diệt virus đảm bảo an toàn cho toàn hệ thống thông tin của Sở.
- Cơ chế xác thực bằng mật khẩu với độ phức tạp đủ mạnh, định kỳ thay đổi mật khẩu toàn hệ thống. Tài khoản sẽ bị vô hiệu hóa sau số lần đăng nhập thất bại nhất định.
- Thông tin xác thực, thông tin đăng nhập được lưu trữ trên hệ thống.
- Dịch vụ cập nhật (Window Update) luôn bật, đảm bảo máy chủ được cập nhật khi có bản cập nhật mới nhất.

c. An toàn ứng dụng

Không sử dụng các ứng dụng không đảm bảo, trôi nổi trên Internet và các ứng dụng bẻ khóa (crack) để tránh lây nhiễm phần mềm độc hại.

d. An toàn dữ liệu

Dữ liệu được sao lưu định kỳ bằng dịch vụ Backup Server lưu vào thiết bị lưu trữ NAS không kết nối Internet nhằm đảm bảo an toàn dữ liệu. Đồng thời sao lưu vào các thiết bị lưu trữ ngoại vi khác theo quy định của đơn vị.

2. Yêu cầu quản lý

a. Chính sách chung

Chính sách an toàn thông tin được thực hiện theo Quyết định số 250/QĐ/STNMT ngày 27/10/2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc Ban hành Quy chế đảm bảo an toàn thông tin trong quản lý, vận hành và khai thác hệ thống thông tin trên môi trường mạng tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum; Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 17/6/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

b. Tổ chức, nhân sự

Xây dựng kế hoạch và định kỳ tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tuyên truyền, phổ biến nâng cao kiến thức, kỹ năng về an toàn thông tin cho cán bộ quản lý và cán bộ kỹ thuật có liên quan.

c. Quản lý vận hành

Việc giám sát an toàn thông tin cho hệ thống trong quá trình vận hành theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

d. Kiểm tra, đánh giá và quản lý rủi ro

Định kỳ hàng năm tổ chức thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin và quản lý rủi ro an toàn thông tin theo quy định của pháp luật.